TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3486/2026/QĐST-VHNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 108, quyển số 01, ngày 22 tháng 08 năm 2008 do Ủy ban nhân dân Phường B, quận B (nay là phường B), Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Đỗ Trí C và bà Lê Thị Xuân H

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 2635/2026/TLST-VHNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Ông **Đỗ Trí C,** sinh năm 1971.

Số CCCD: 079071000852.

Địa chỉ: 4 H, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà **Lê Thị Xuân H**, sinh năm 1975.

Số CCCD: 079175032952.

Địa chỉ: 4 H, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Trí C và bà Lê Thị Xuân H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Đỗ Lê Thụy V, sinh ngày 16/6/2009 và Đỗ Lê Xuân H1, sinh ngày 01/4/2013.

Ông C và bà H thỏa thuận giao trẻ Đỗ Lê Thụy V và Đỗ Lê Xuân H1 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Đỗ Trí C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết, có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí: Ông Đỗ Trí C và bà Lê Thị Xuân H phải chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0040808 ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, ông C và bà H đã nộp đủ lệ phí.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận**:*
- TAND TP.HCM;
- VKSND khu vực 5 – TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

THẨM PHÁN

Phạm Tuấn Anh